Thế rồi ông chợt nghĩ rằng trong dục tình cũng có những kẻ giàu và những người nghèo, vận may và vận rủi. Sau đấy ông nhẹ nhàng rút lui và kịp lên chuyến xe lửa cuối cùng về Kamakura.

Kikuco và bà Yasuco còn thức đợi ông trong phòng ăn. Lúc đó đã quá một giờ sáng.

- Suychi đâu? - Singo hỏi, cố lảng tránh cái nhìn của con dâu.

- Nhà con đi nằm rồi ạ.

- Thế còn Fusaco?

- Chị ấy cũng đi ngủ rồi ạ. - Kikuco đáp và chải lại bộ âu phục của ông để đem đi cất.

Singo phát hiện có sự thay đổi trong kiểu tóc của Kikuco. Ông thấy nó có vẻ ngắn hơn. Chắc hẳn trong ngày cô đi làm lại tóc.

Bà Yasuco ngáy bên tai Singo khi ông lên giường làm ông ngủ không yên giấc. Vì thế chỉ một lát sau ông bắt đầu mộng mị.

Ông mơ thấy mình là một sĩ quan bộ binh. Bên sườn ông đeo một thanh kiếm Nhật và ba khẩu súng ngắn. Thanh gươm là của gia bảo mà Suychi đã từng đeo ra trận.

Singo đang đi theo một con đường mòn trên núi. Một người tiều phu nào đó dẫn đường cho ông.

- Ban đêm đường rất nguy hiểm. - Người tiều phu nói. - Ngài hãy đi sang bên phải, như thế an toàn hơn.

Singo tạt sang bên phải, nhưng ông vẫn cảm thấy bất an và ông bật đèn pin. Trong bóng đêm hiện lên một khối lù lù: đó là mấy cây tuyết tùng lớn mọc sát cạnh nhau. Singo nhìn thật kỹ và ngạc nhiên nhận thấy cái khối đó hóa ra không phải là những cây tuyết tùng mà là một đàn muỗi đông hằng hà sa số, đến mức tạo thành khối như hình cái cây. Ông đã hoang mang đến không còn biết phải làm gì trước hoàn cảnh đó. Mãi rồi ông mới nghĩ ra việc mở đường qua đàn muỗi bằng thanh gươm Nhật. Ông rút gươm ra và giận dữ chém ngang chém dọc tứ phía.

Lúc quay nhìn lại, Singo thấy gã tiều phu chạy cắm đầu cắm cổ.

Cùng lúc ấy nhiều đốm lửa lóe lên trên bộ quân phục của ông. Song kỳ lạ nhất là ông lại hóa thành hai người. Một Singo đứng nhìn Singo kia với bộ quân phục đang bốc lửa. Ngọn lửa liếm tay áo, quân hàm rồi chạy xuống dưới và biến mất. Nó nổ bem bép và bắn ra tàn lửa, tắt đi rồi lại hiện ra thành những lưỡi lửa lập lòe.

Rốt cuộc Singo cũng bò về được đến nhà. Đó là ngôi nhà của cha mẹ ông để lại. Cả người chị gái xinh đẹp của Yasuco cũng có ở đó.

Singo thấy mệt lả, nhưng không hề bị muỗi cắn.

Sau đó một lát người tiều phu cũng về đến nhà ông. Vừa bước qua ngưỡng cửa, gã liền gục xuống bất tỉnh. Từ thân thể gã, Singo và người chị vợ đã bắt được cơ man nào là muỗi đem bỏ đầy một cái thùng. Singo không rõ đã bắt muỗi như thế nào, nhưng ông thấy cái thùng đầy muỗi và tỉnh giấc.

Phải chăng muỗi đã lọt vào trong mùng, ông thầm nghĩ ngay lúc vừa thức dậy và căng tai để lắng nghe. Nhưng ông chỉ cảm thấy đầu mình nặng như chì.

Ngoài trời mưa đang rơi.

Tiếng Rền Của Núi

Yasunari Kawabata

www.dtv-ebook.com

# Cái Trứng Rắn

1

1

Cái nóng của mùa hè đã làm Singo kiệt quệ và giờ đây, khi mùa thu đến, ông thường ngủ gà ngủ gật trên con tàu đi về hàng ngày.

Vào những giờ cao điểm cứ mười lăm phút lại có một chuyến tàu từ Tokyo đi Kamakura. Ngay các toa bình dân cũng không đến nỗi đông nghẹt hành khách.

Singo ngồi mơ màng và nhìn thấy những cây keo nở đầy hoa.

Trước đây ít lâu ông có dịp đi dưới những hàng keo mới ra hoa ở Tokyo và rất lấy làm ngạc nhiên. Đó là một ngày tháng tám lất phất mưa. Singo ngồi trên xe taxi đi qua đại lộ dẫn tới Hoàng cung và ông hết sức kinh ngạc nhận thấy, chỉ dưới một gốc cây duy nhất mặt đường được phủ đầy những bông hoa rụng màu trắng. Khi xe đi qua ông còn ngoái đầu lại nhìn mãi những cánh hoa keo thật dịu dàng, màu trắng hơi vàng có pha chút sắc xanh. Nhưng dù không có hoa keo rụng đi nữa, đối với Singo, hình ảnh hàng cây hài hòa cân đối trên hè đại lộ hẳn là vẫn mãi mãi đọng lại trong ký ức. Bởi vì lúc đó ông vừa từ chỗ một người bạn mới chết vì ung thư gan ở bệnh viện ra về.

Họ là chỗ bạn đồng liêu, song rất ít khi gặp nhau. Người bạn đau rất nhiều, nhưng bên giường ông ta chỉ có một nữ hộ lý. Singo không hiểu vợ ông ta có còn sống hay không nữa.

- Anh có hay gặp Miamoto không? - Người bạn hỏi. - Nhưng dù anh có không hay gặp anh ấy đi nữa, thì tôi vẫn muốn nhờ anh gọi điện thoại yêu cầu anh ấy giúp tôi cái việc đó.

- "Việc đó" là việc gì vậy? Singo hỏi lại.

- Việc mà chúng ta đã nói vào dịp họp mặt năm mới ấy.

"Thuốc độc" - Singo sực nhớ. Bạn ông hẳn đã biết mình bị ung thư.

Cứ kể những người trên sáu mươi tuổi gặp nhau là y như câu chuyện lại xoay quanh vấn đề tuổi già và bệnh tật và lối thoát duy nhất ra khỏi những cái đó là chết. Bạn bè của Singo đều biết nhà máy của Miamoto có sử dụng xianua kali, và một người nào đó trong bọn họ đã buông một câu rằng, nếu ông ta có bị ung thư chẳng hạn, thì cũng có thể yên chí là sẽ có một phần chất ấy. Bởi nếu tiếp tục sống những ngày tàn với sự nhận thức rất rõ ràng căn bệnh ấy không chữa được, thì chỉ có nghĩa là tự mình chịu đựng những đau khổ vô ích. Một khi hiểu được rằng không còn con đường nào khác thì con người ta có quyền ấn định cho mình giờ kết thúc tất yếu.

- Nhưng đó chỉ là những chuyện phiếm bên chai rượu! Chuyện đùa ấy mà? - Singo chỉ còn biết trả lời bạn như vậy.

- Tôi chưa dùng đến nó đâu. Anh tưởng tôi sẽ uống liền à? Tôi chỉ muốn được có quyền tự do lựa chọn thôi, anh hiểu không? Khi thấy rằng mình có thể chấm dứt nỗi đau đớn bất cứ lúc nào mình muốn, ta sẽ dễ chịu đựng hơn... Đó là cái duy nhất mà tôi còn có được. Nếu anh muốn, anh hãy gọi nó là chút tự do cuối cùng của tôi vậy. Chút phương tiện cuối cùng dùng để trụ lại trên cái địa ngục này... Nhưng tôi hứa với anh là tôi sẽ không uống nó đâu.

Trong khi nói, mắt người bệnh ánh lên một vẻ kỳ lạ. Ở cuối giường, người hộ lý vẫn im lặng đan một chiếc áo len dày.

Singo không có đủ nghị lực để gọi điện cho Miamoto và cũng chẳng làm bất cứ điều gì khác. Ông đau khổ với ý nghĩ rằng một con người sắp chết đang trông cậy vào ông.

Khi từ bệnh viện ấy ra về, ông đã nhìn thấy những cây keo trổ hoa và cảm thấy nhẹ nhõm, còn giờ đây, khi đang ngủ gà ngủ gật trên xe lửa, ông bỗng nhớ đến chúng. Hình như ý nghĩ về người bạn bị ung thư không phút nào cho đầu óc ông được thảnh thơi.

Singo đã ngủ thiếp đi và ông choàng tỉnh khi con tàu đỗ lại ở đâu đó giữa đường. Trên đường ray bên cạnh, một con tàu khác lao ngược về phía Tokyo. Hẳn là tiếng còi của nó đã đánh thức Singo.

Trên lối mòn dẫn đến đường sắt có nhiều trẻ con chạy lại. Một số hành khách thò đầu ra ngoài cửa để xem chuyện gì xảy ra ở phía đầu tàu - Đoàn tàu chạy trước chúng ta bị trục trặc và phải dừng lại. - Người nhân viên trên tàu giải thích. - Xin quý vị hành khách châm chước cho chúng tôi về sự chậm trễ này!

Một người ngoại quốc ngồi đối diện Singo lay chàng trai ở bên cạnh ông ta dậy và hỏi bằng tiếng Anh xem người nhân viên vừa nói gì. Gã trai nãy giờ ngồi ngủ gục trên vai người ngoại quốc kia.

Gã mở mắt nhưng vẫn ngồi nguyên như cũ. Mắt gã vằn đỏ, có quầng thâm. Tóc gã nhuộm đỏ, nhưng lại ra cái màu đen trông bẩn bẩn. Singo hiểu ra rằng đó là một kẻ đồng tính luyến ái đeo theo đám ngoại quốc.

Gã trai lật bàn tay của người ngoại quốc lên và úp lòng bàn tay mình vào đó. Mặt gã rạng lên hiền hậu như một người đàn bà được thỏa mãn. Khó mà xác định được tuổi của những người ngoại quốc, nhưng căn cứ vào cái đầu lớn, cái cổ bự đã có nếp nhăn và những vết nám trên cánh tay của người đàn ông ngồi đối điện, Singo cho rằng ông ta cũng trạc tuổi ông. Bất giác ông có cảm nghĩ là mình đang ngồi trước một con quái vật, cái con người kia, lần mò tới một đất nước xa lạ và vồ lấy một gã trai của cái đất nước ấy.

Chiếc sơmi màu nâu của gã đồng tính luyến ái để hở cổ và bộ ngực gầy gò của gã lộ ra.

"Nó sẽ không sống được bao lăm", Singo nghĩ bụng và nhìn đi chỗ khác.

Dọc bên bờ cái rãnh nước hôi thối ở bên trái đường sắt mọc đầy những bụi cây xanh thắm.

Con tàu vẫn chưa chịu chuyển bánh.

2

Đã lâu rồi Singo không nằm ngủ trong màn. Ông có cảm giác là nó đè nặng lên ông và ức chế ông.

Yasuco cố tình đập muỗi một cách tức giận và làu bàu.

- Vợ chồng Suychi vẫn ngủ trong màn đấy.

- Thì bà đi mà ngủ với chúng nó. - Singo đớp lại và nhìn lên khoảng trần nhà không bị cái màn vây bọc.

- Ngủ với chúng nó thì tất nhiên là không, nhưng từ mai tôi sẽ đến ngủ với Fusaco.

- Tùy bà. Nếu bà thích, bà có thể nằm ôm cháu mà ngủ.

- Ôi mà cái con bé Satoco không chịu rời mẹ nó ra lấy một phút, dù nó có em bé. Hay là nó không được bình thường hả ông? Thỉnh thoảng mắt nó nhìn lạ lắm.

Singo không đáp.

- Phải chăng tất cả những đứa trẻ không có cha đều như vậy? - Yasuco hỏi tiếp.

- Có thể bà cần phải âu yếm nó nhiều hơn.

- Cả ông cũng thế đấy. Tôi thì tôi thích con bé Kinuco hơn.

- Còn Aikhara thì chẳng có tin tức gì cả... Mình cũng không biết nó còn sống hay đã chết nữa.

- Nó đã gửi giấy ly dị rồi thôi. Như vậy chưa đủ hay sao?

- Vậy là chấm hết phải không?

- Tôi hiểu ông muốn nói gì, nhưng ông phải đồng ý với tôi rằng dù nó còn sống hay không thì cũng thế cả, đằng nào mình cũng không tìm được nó... Ta chỉ còn biết quen dần với cái ý nghĩ rằng cuộc hôn nhân ấy đã chấm dứt. Nhưng chẳng lẽ sự việc lại phải như thế hay sao? Nó sinh ra hai đứa con, rồi đột nhiên cắt đứt và biến mất! Quả thực việc kết hôn chưa đủ để tạo được sự tin cậy.

- Có điều là một khi cuộc tình duyên đã bị định đoạt như vậy, chẳng lẽ những chuyện tiếp theo lại không thể dễ chịu hơn một chút được sao? Aikhara tất nhiên là một kẻ không may, nhưng Fusaco hình như cũng chẳng cố gắng để hiểu nó và giúp nó. Thằng đó hẳn là đã đau khổ.

- Có những điều mà người đàn bà bất lực khi đối mặt với nó, một khi người đàn ông đã rơi vào sự tuyệt vọng không lối thoát.

Trong trạng thái như vậy anh ta không cho vợ lại gần mình. Nếu trong hoàn cảnh này, Fusaco và hai đứa trẻ mà rơi vào cảnh phải ra ngoài đường thì chúng chỉ có nước là tự sát. Còn người đàn ông thì vì thế mà luôn luôn tìm một người đàn bà khác để có đôi khi quyết định chết. Người đàn ông không bao giờ bị ở vào thế bị xua đuổi bị bỏ rơi.

Yasuco ngừng một lát rồi nói tiếp:

- Còn Suychi, bây giờ nó xử sự tốt, nhưng ai biết khi nào nó lại giở trò gì? Chỉ có Kikuco biết bản thân mình đã trải qua những gì thôi.

- Bà định nói đến cái thai ấy hả?

Câu hỏi của Singo có nghĩa đôi. Ông vừa nghĩ về Kikuco, người đã bỏ đi một đứa bé, lại vừa nghĩ đến Kinu, người đã cương quyết đẻ con. Song bà Yasuco không biết đến việc thứ hai này.

Kinu quả quyết rằng đứa con trong bụng chị ta không phải là của Suychi, và chị ta không cho phép bất cứ sự can thiệp nào từ phía Singo. Sự thật rối bời. Dù sao thì Singo cũng cho rằng Kinu nói dối.

- Có thể sẽ không phải là dở nếu tôi sang ngủ ở chỗ vợ chồng Suychi, - bà Yasuco nói, - bởi chẳng ai biết được chúng nó sẽ làm những trò dại dột gì. Có phần nguy hiểm đấy...

- Bà muốn nói gì?

Yasuco không quay mặt lại phía chồng, bà nằm nguyên như cũ và đưa tay nắm tay ông. Sau đó, bằng một vẻ hết sức bí mật, bà thì thầm:

- Kikuco hình như lại có thai.

- Cái gì-ì?

- Tôi nghĩ là còn hơi sớm, song Fusaco đã nhận thấy một vài dấu hiệu.

- Không hề còn một chút dấu vết gì của cái cách mà Yasuco thông báo với chồng việc bà có thai hồi trẻ.

- Fusaco bảo thế à? - Singo hỏi lại.

- Tôi nghĩ là còn hơi sớm. - Yasuco nhắc lại. - Song tôi nghe nói là sau khi nạo thai dễ dính bầu liền lắm...

- Liệu có phải vợ chồng Suychi nói cho Fusaco biết không nhỉ?

- Làm gì có chuyện?... Quan sát riêng của nó thôi.

Singo thấy buồn cười về "quan sát". Từ khi sống thiếu chồng, Fusaco tỏ vẻ tò mò quá đáng đối với tất cả những gì liên quan đến cô em dâu.

- Theo tôi, ông cần nói chuyện với Kikuco, khuyên nó lần này nên để sinh... - Yasuco nói.

Singo cảm thấy có cái gì đó làm ông nghẹn thở. Tin về việc có thai mới của Kikuco càng làm cái ý nghĩ về chuyện có thai của Kinu thêm nhức nhối, đến độ không chịu đựng nổi.

Có thể là việc hai người đàn bà cùng có chửa với một người đàn ông là chuyện bình thường, nhưng khi người đàn ông đó lại là con của ta, ta sẽ bất giác thấy sợ hãi, một cách kỳ lạ. Trong sự trùng hợp đó có một cái gì ma quái, đó là một lời nguyền rủa, một sự trả giá.

Quan trọng hơn hết thảy, nếu lời nhận xét của Fusaco là đúng, đối với Kikuco đây là lần mang thai thứ hai. Khi cô đi phá thai lần trước, ả tình nhân cũng bắt đầu có thai, và trước khi ả ta đẻ, thì cô lại có thai lần nữa. Đương nhiên là cô không ngờ rằng ả kia sắp sửa có con.

- Nếu Kikuco hiểu rằng chúng ta đã biết là nó có thai, nó sẽ không dám phá thai đi lần nữa đâu. - Bà Yasuco nói.

- Đúng vậy! - Singo đáp. - Có điều bà phải nói chuyện với nó với tư cách là phụ nữ với nhau.

Sau đó ông không sao ngủ được nữa. Đầu ông đầy rẫy những ý nghĩ đen tối. Thậm chí ông tức giận nghĩ cả đến việc dùng áp lực nào đó bắt ả Kinu kia phải bỏ đứa con ấy đi...

Đã quá hai giờ sáng. Từ ngoài vườn vẳng lại bản đồng ca hùng tráng của các loại côn trùng. Âm thanh ấy nghe hơi lạ và Singo tự hỏi, phải chăng những con vật ấy đang kêu thét?

Gần đây ông rất hay nằm mơ. Và sáng nay, lúc trời gần hửng, ông cũng đã nằm mơ một giấc mơ dài.

Ông không hiểu mình đi bằng cách nào đến chỗ đó, nhưng ông nhìn xuống là thấy ngay hai quả trứng. Đó là ở giữa sa mạc. Xung quanh bốn phía toàn là cát. Hai quả trứng nằm cạnh nhau trên cát. Một quả lớn hơn - đó là trứng đà điểu, còn quả nhỏ hơn, là trứng rắn. Cái trứng rắn nứt ra và một con rắn con tinh nghịch, thò cái đầu bé xíu ra khỏi vỏ. Trông nó rất nghịch ngợm và dễ thương. Tất nhiên là giấc mơ ấy có liên quan đến suy nghĩ của Singo về Kikuco và Kinu. Có điều ông không hiểu được đứa con của người nào ở trong trứng đà điểu và con người nào ở trong cái trứng rắn. Singo nghi hoặc tự hỏi, chẳng hiểu rắn đẻ trứng hay đẻ con nữa?

3

Hôm đó là chủ nhật. Singo thấy mệt mỏi bơ phờ và ông nằm rốn đến chín giờ. Ông rất khó chịu khi nhớ đến giấc mơ về những quả trứng và cả về cái đầu nhỏ xíu của con rắn con nữa. Sau đó ông trở dậy đánh răng, rửa mặt rồi đi vào phòng ăn.

Kikuco đang buộc báo cũ lại thành từng bó, có lẽ cô định đem bán cho hàng phế liệu. Thấy Singo vào, cô đứng lên để rót trà cho ông ngay.

- Ba đã đọc chuyện hoa sen chưa ạ? - Kikuco hỏi và đặt hai tờ báo lên chiếc bàn con. - Có thêm hai bài viết nữa. Con đã để riêng ra đây này.

- Ta cũng có đọc về chuyện đó rồi. - Singo đáp nhưng vẫn cầm lấy báo. Ông còn nhớ chuyện người ta tìm được những hạt giống hoa sen hai nghìn năm tuổi khi khai quật một di chỉ khảo cổ và một nhà bác học, vị "tiến sĩ hoa sen" đã làm cho chúng nảy mầm, rồi sau đó những cây sen ấy đã ra hoa. Lúc ông đọc bài báo viết về chuyện ấy, Kikuco vừa mới nạo thai xong và đang còn nằm bệnh.

Sau này còn có thêm hai bài báo nữa viết về chuyện hoa sen.

Một bài kể chuyện nhà bác học nói trên đã phân chia các mầm sen như thế nào và đem trồng chúng trong hồ của vườn trường Đại học Tổng hợp Tokyo, nơi ông ta từng theo học ra sao. Bài thứ hai viết về chuyện hoa sen ở Mỹ. Một giáo sư của trường Đại học Tổng hợp Tokyo đã tìm thấy ở Mãn Châu Lý những hạt giống hoa sen đã hóa thạch và gửi chúng sang Mỹ. Tại vườn thực vật quốc gia Washington, người ta đã tách lớp vỏ hóa đá của hạt ra, bọc nhân hạt vào bông ẩm và nuôi chúng trong ống nghiệm. Năm ngoái đây, các hạt ấy đã nảy mầm và năm nay, sau khi họ thả các mầm đó xuống hồ, thì chúng đã nở được hai bông sen màu hồng. Các chuyên gia của vườn thực vật đã nêu ra giả định, rằng các hạt giống nói trên là từ một ngàn năm đến năm mươi ngàn năm về trước.

- Ta đã nghĩ ngay mà, - Singo cười bảo, - tính toán của họ có vẻ xê xích quá thì phải... "Từ một nghìn năm đến năm chục nghìn năm" là nghĩa thế nào?

Ông tiếp tục đọc nốt bài báo. Hóa ra là nhà bác học Nhật Bản, xuất phát từ cấu trúc chất đất ở Mãn Châu Lý, đã kết luận rằng các hạt giống ấy hai nghìn năm tuổi. Song người Mỹ đã đưa lớp vỏ hóa đá của hạt sen đi phân tích bằng phương pháp phóng xạ, mà kết quả của nó chỉ ra là chúng một ngàn tuổi. Hiện vấn đề này còn đang được tranh cãi.

- Dù năm mươi ngàn năm tuổi hay chỉ một ngàn, cuộc sống của hoa sen cũng đã dài kinh khủng, đúng không? - Singo nói. - Cả một thiên thu so với cuộc đời con người rồi còn gì? Thật thú vị biết bao được nằm một đến hai ngàn năm trong lòng đất...

- Trong lòng đất ấy ạ? - Kikuco thì thầm hỏi.

- Không phải trong mồ, mà cũng không chết, chỉ nằm thế thôi và yên nghỉ. Thế rồi sau năm mươi ngàn năm thức dậy và nhận thấy rằng cả những vấn đề riêng lẫn vấn đề của thế giới đã được giải quyết, trái đất này đã là một thiên đường.

- Kikuco! - Tiếng Fusaco gọi từ phía bếp. - Cô dọn bữa sáng cho bố tôi nhé.

- Vâng! - Kikuco đáp và đi xuống bếp.

- Ba phải ăn một mình thôi. - Cô nói khi mang bữa điểm tâm lại cho Singo. - Cả nhà đã ăn hết rồi ạ.

- Vậy ư? Suychi đâu rồi? - Singo hỏi.

- Anh ấy đi câu cá ạ.

- Còn mẹ con?

- Ở ngoài vườn ạ.

- Sáng nay ta sẽ không dùng đến món trứng. - Singo nói và trả lại cho Kikuco cái đĩa đựng quả trứng sống. Ông vừa nhớ đến cái trứng rắn và thấy ghê tởm.

- Ba đọc xong báo chưa? - Kikuco hỏi và vồ lấy mấy tờ báo. Hẳn là cô muốn nói đến việc có thể đem chúng đi bán phế liệu được chưa.

Fusaco bưng lên cho Singo một con cá khô nướng cháy rồi lại quay xuống bếp với lũ trẻ con.

Singo đón lấy chén cơm từ tay Kikuco và nhìn thẳng vào mắt cô một cách đầy thử thách. Sau đó ông hỏi khẽ:

- Con có thai phải không?

- Không ạ! - Kikuco trả lời lập tức và sau đó cô mới có vẻ ngạc nhiên vì câu hỏi. Cô lắc đầu phủ định và nói thêm. - Không, làm gì có chuyện đó ạ?

- Vậy là điều đó không đúng hả!

- Dạ.

Kikuco kinh ngạc nhìn Singo và đỏ mặt lên.

- Nhưng nếu chuyện đó xảy ra, con sẽ cẩn trọng hơn chứ, phải không? - Singo nói tiếp. - Ta đã mắng cho Suychi một trận ra trò. Ta bảo nó phải coi chừng sau lần phá thai ấy có thể con không có con được nữa. Tất nhiên là lúc đầu nó nói năng bậy bạ và ta đã tuyên bố thẳng là nó cần phải biết sợ Trời Phật. Con người ta đâu có thể nói chắc là ngày mai mình còn sống, còn nó thì... Nhưng ta tin rằng con sẽ có một đứa con tuyệt vời.

- Con rất tiếc là đã gây cho ba nhiều lo lắng. - Kikuco lí nhí và cúi đầu xuống.

Singo tin rằng cô đã nói thật với ông. Nhưng nếu vậy thì tại sao Fusaco lại nói rằng cô mới có thai? Khó mà có thể xảy ra việc Fusaco nhận biết điều đó trong khi chính Kikuco lại không nhận thấy gì. Hẳn là những "quan sát" của Fusaco đã không đúng.

Singo lo là Fusaco nghe được câu chuyện vừa rồi giữa ông với Kikuco và ông cảnh giác nhìn về phía bếp. Song ở đó chẳng thấy tiếng động nào cả. Có thể chị chàng đã dẫn con đi ra ngoài rồi.

- Theo như ba thấy thì lâu nay Suychi có bao giờ đi câu cá đâu? - Singo nhận xét.

- Đúng vậy, song hôm nay chắc có ông bạn nào rủ rê nên anh ấy hăng lên. - Kikuco đáp lại.

- Có thể là anh chàng đã cắt đứt với Kinu rồi, Singo thầm nghĩ.

Trước đây hắn đã đến với nhân tình kể cả ngày chủ nhật.

- Con có muốn ta đi đến chỗ hồ không? - ông hỏi con dâu.

- Có ạ.

Singo ra vườn. Bà Yasuco đang ngẩng cổ xem xét gì đó trên tán cây anh đào.

- Có chuyện gì vậy? - ông hỏi.

- Chẳng có gì cả. - Yasuco đáp. - Nhưng ông xem này, lá của nó đã rụng gần hết. Hay là sâu bọ cắn đấy nhỉ? Tôi cứ nghe thấy ve kêu ở cây này, thế mà lúc ra xem thì đã trụi sạch lá.

Trong khi hai người nói chuyện, những chiếc lá chớm vàng từ trên cây không ngừng rụng xuống.

- Suychi đi câu cá rồi. Tôi với Kikuco sẽ đến xem nó câu thế nào - Singo nói.

- Nó đi câu à? - Bà Yasuco quay lại hỏi ông.

- Tôi đã hỏi Kikuco về chuyện kia rồi, nhưng nó bảo là không có đâu,"Quan sát" của Fusaco hóa ra là sai bét.

- Vậy à? Ra là ông đã hỏi nó rồi đấy? - Yasuco trầm ngâm nói bằng một giọng kéo dài. - Thật xấu hổ biết chừng nào?

- Tôi không thể hiểu nổi tại sao Fusaco cứ nhúng mũi vào khắp mọi chỗ và ra sức đánh hơi thế!

- Thật vậy, tại sao nhỉ?

- Tôi hỏi bà đấy, chứ không phải bà lại đi hỏi tôi đâu.

Khi hai ông bà vào nhà, Kikuco đã đợi sẵn trong phòng ăn để đi chơi. Cô mặc chiếc áo len cao cổ trắng và đi tất trông đầy sức sống.

4

Một hôm, ở bên lề đường xe lửa đột nhiên nở rộ những bông hoa màu đỏ. Đó là loài cam thảo mọc gần sát đường sắt đến nỗi tàu chạy qua làm chúng rung rinh. Cả ở trên con đê ở Totsuca cũng thấy hoa cam thảo. Những bông hoa cam thảo mới nở trông thật rực rỡ và tươi tắn.

Buổi sáng hôm đó, những bông hoa đỏ ấy gợi lên một cảm giác bình yên trên những cánh đồng cỏ mùa thu. Cỏ tóc tiên cũng bắt đầu uốn cong lá.

Singo cởi giày bên phải ra, gác chân lên và xoa nắm bàn chân.

- Ba làm sao vậy? - Suychi hỏi.

Thấy nó bằng nặng thế nào ấy... Thỉnh thoảng khi trèo lên bậc thềm nhà ga, hai chân tôi nặng trĩu như đổ chì vậy. Sang năm nay tôi xuống sức rồi. Tôi đang ra đi từ từ đấy, anh biết không?

- Kikuco cũng lo lắng. Cô ấy bảo trông ba có vẻ mệt mỏi.

- Thế à? Chắc tại ba nói với nó những chuyện vớ vẩn đấy... chuyện muốn được chôn năm mươi nghìn năm để nghỉ ngơi trong lòng đất.

Suychi không hiểu nhìn ông.

- Tại ở trên báo có viết về những hạt giống hoa sen từ cổ xưa mà. Anh có đọc chuyện đó không? Singo châm thuốc lá và nói thêm, - ba còn hỏi Kikuco có thai hay không... Cô ấy hoang mang ra trò đấy. Chuyện đó thế nào rồi?

- Vẫn còn quá sớm ạ.

- Thế còn chuyện đứa con của Kinu thì sao? Theo tôi thì hiện tại chuyện đó quan trọng hơn đấy.

Suychi nép hẳn người vào tường, nhưng không đầu hàng:

- Con biết ba đã đến gặp cô ấy! - Anh ta nói. - Để đưa cô ta tiền như kiểu cho nghỉ việc ấy. Nhưng lẽ ra ba không cần phải làm như thế.

- Anh biết được vào lúc nào vậy?

- Thì con biết, nhưng không phải từ cô ta đâu. Như ba đã rõ, con và Kinu đã cắt đứt với nhau hoàn toàn rồi.

- Còn đứa con là của anh phải không?

- Cô ấy bảo là không phải.

- Nó nói gì, điều đó không quan trọng, đây là nói đến lương tâm của anh ấy? - Singo quát lên bằng một giọng run run giận dữ. - Thế nào?

- Trong tình trạng như vậy, lương tâm không phải là vị quan tòa sáng suốt nhất.

- Cái gì-ì?

- Thôi được rồi, cứ cho là con sẽ tự dằn vặt đi. Nhưng phỏng có ích lợi gì? Đằng nào thì con cũng không thể lao đầu vào cái ý muốn ương ngạnh điên rồ đòi giữ lại cái thai của cô ấy được.

- Nhưng anh cần biết là cô ta đau khổ nhiều hơn anh! Cũng như Kikuco vậy.

- Có thể. Nhưng sau khi đã cắt đứt với nhau, con thấy cô ấy vẫn sống yên ổn như trước đấy thôi.

- Và đối với anh thế là đủ chứ gì? Quả thực là anh không muốn biết đứa trẻ đó là của anh hay của ai à? Hay là lương tâm của anh đã biết điều đó rồi?

Suychi im lặng và nhấp nháy đôi mắt to quá đẹp đối với một người đàn ông của mình.

Đến nơi làm việc, Singo thấy trên bàn giấy có một tấm thiếp báo tin buồn. Người bạn bị ung thư của ông đã chết sớm hơn là người ta dự định.

Phải chăng có ai đã đem cho ông ta thuốc độc? Hay ông ta đã tìm cách khác để tự vẫn?

Ngoài tấm thiếp ra còn có một bức thư của Ayco. Cô ta viết rằng đã chuyển sang làm ở một hiệu may khác. Sau đó Kinu cũng đã bỏ việc và lánh đến ở Numatzu. Với Ayco, chị ta chỉ cho biết rằng chị ta muốn mở tiệm may riêng và ở Tokyo thì điều đó khó thực hiện được.

Mặc dù trong thư Ayco không viết, nhưng Singo vẫn đoán rằng Kinu lánh về Numatzu chỉ để sinh con. Có thể Suychi có lý khi nói rằng cô ta đã có cuộc sống riêng của mình mà nó không hề động chạm đến cả anh ta lẫn Singo.

Singo cứ ngồi như thế một lúc lâu, lơ đãng nhìn vào trong làn ánh nắng chói chang. Sau đó ông sực nhớ đến Ikeda, người bạn cũ của Kinu và quyết định đến gặp chị ta hoặc Ayco để hỏi thăm về Kinu.

Nghỉ trưa xong ông đi viếng bạn. Mãi đến lúc ấy ông mới nhớ ra là vợ của bạn ông đã chết từ lâu. Hẳn ông ta đã sống với người con trai cả.

Singo không dám hỏi xem có phải bạn ông đã tự vẫn hay không, nhưng ông rất ngờ là như vậy. Trong số hoa viếng để bên linh cữu thì những bông cúc đại đóa lớn là đẹp nhất.

Sau lễ viếng Singo trở về hãng và cùng với Natsuco xem xét giấy tờ mới gửi đến. Bỗng có điện thoại của Kikuco gọi lại, Singo giật mình khi nghe thấy tiếng cô, ông đã tưởng là có chuyện gì xay ra.

- Kikuco đấy à? Con đang ở đâu vậy? - Singo hồi hộp hỏi.

- Con đang ở chỗ cha mẹ con đây ạ! - Kikuco cười vui vẻ đáp. - Mẹ con gởi điện bảo muốn nới chuyện với con nên con đã vội về ngay nhà. Nhưng hóa ra là chẳng có gì cần thiết, chả là vì mẹ con nhớ con thôi.

- À... thì ra đầu đuôi là thế đấy! - Singo thở ra nhẹ nhõm. Trong lòng ông cảm thấy ấm áp, không chỉ vì được nghe thấy tiếng nói của Kikuco mà thôi.

- Ba ơi, ba sắp về chưa ạ?

- Sắp rồi. Cha mẹ con có được khỏe cả không?

- Cám ơn ba, khỏe ạ. Tự nhiên con thấy muốn về cùng với ba quá nên con gọi lại...

- Vậy hả? Nếu con muốn ở lại chơi bên nhà thì cũng được. Ba sẽ nói lại với Suychi cho, đừng có ngại.

- Không đâu, con đang chuẩn bị ra về đây.

- Nếu vậy thì ghé qua hãng nhé?

- Đến đó được không ạ? Con đã tính đợi ba ở nhà ga kia.

- Đừng, lại đây đi! Con có muốn nói chuyện với Suychi không? Chúng ta có thể đi ăn chiều ở đâu đó rồi cả ba cùng về luôn.

- Thôi để con lên đường luôn bây giờ. Con đã sẵn sàng rồi.

Singo cảm thấy sự ấm áp trong lòng ông lan cả lên mặt. Thành phố bên ngoài bỗng trở nên sáng sủa hơn.

Tiếng Rền Của Núi

Yasunari Kawabata

www.dtv-ebook.com

# Cá Mùa Thu

1

1

Một sáng tháng mười, Singo định thắt cravát nhưng tay ông cứ ríu lại.

- Thắt thế nào ấy nhỉ? Thắt thế nào ấy nhỉ? - ông thất vọng lẩm bẩm và buông thõng tay xuống. - Chuyện gì xảy ra với mình thế không biết?

Sau đó ông làm lại nhưng chẳng ăn thua. Ông căng cái cravát ra và nhìn nó ngạc nhiên.

Kikuco cầm cái áo vét từ phía sau bước lên và hỏi:

- Cái gì thế ba?

- Ta không thắt được cái cravát nữa. Quên mất cách làm rồi. Thật nực cười phải không?

Nói đoạn Singo lại làm lại chậm rãi, song kết quả của những cố gắng ấy chỉ là một cái búi kỳ quặc. "Thật kỳ lạ" là từ thích hợp hơn cả để nói trong trường hợp này, nhưng trong đôi mắt Singo hiện lên một nỗi sợ hãi chết lặng và Kikuco cũng có vẻ lo ngại.

- Kìa ba? - Cô kêu lên.

- Ta biết làm thế nào bây giờ? - Singo đứng sững, đầu óc mất hết khả năng phân tích.

Kikuco không chịu được nữa, cô khoác cái áo vét lên cánh tay rồi tiến đến trước mặt Singo và cầm lấy cái cravát.

- Ba hãy nói cho con xem cần phải làm thế nào! - Cô hỏi khẽ và bắt đầu loay hoay thắt.

- Chính điều đó ba quên mất mà lại. - Singo đáp.

- Nhưng ngày nào ba cũng làm cơ mà?

- Thì đúng rồi, nhưng...

Singo không thể giải thích nổi vì sao sáng nay ông lại quên mất điều mà trong bốn mươi năm làm viên chức ông vẫn thực hiện hàng ngày. Thậm chí ông không hề phải nghĩ mà tay ông tự động thao tác theo thói quen. Ông có cảm giác là mình sắp sửa bất tỉnh nhân sự và ngã gục xuống bàn.

Kikuco vẫn loay hoay với cái cravát trên cổ Singo. Ông đứng yên trong tay cô như một đứa trẻ bất lực đang cần sự an ủi.

- Không được! - Kikuco buông tay xuống nói và đỏ mặt lên.

- Con không bao giờ thắt cravát cho Suychi ư?

- Không ạ.

- Con chỉ biết tháo ra cho nó mỗi khi nó say rượu trở về thôi chứ gì?

Đôi vai của Kikuco trơ ra. Cô lùi lại một bước và nhìn chằm chằm vào cái cravát.

- Có thể mẹ con biết đấy. - Cô thở dài và gọi: - Mẹ ơi, mẹ, ba con nói là không thắt được cravát đây này. Mẹ có thể lại đây một lát không ạ?

- Trời đất ơi, sao vậy?

Bà Yasuco bước vào với vẻ mặt của người vừa được nghe thấy điều ngớ ngẩn nhất trên đời.

- Có chuyện gì xảy ra với tôi ấy, và tôi quên sạch cả. Chuyện lạ quá! - Singo phân trần.

- Lạ thật đấy! - Yasuco bổ sung.

Bà bước đến thay thế Kikuco vừa mới lùi ra. Rốt cuộc rồi bà cũng thắt được một cái nút tạm gọi cravát được.

Singo cảm thấy sắp ngất xỉu. Máu ông dồn lên gáy, bởi ông phải đứng ngửa đầu lâu quá. Dưới đôi mí mắt nặng nề của ông loáng hiện lên một lớp bụi tuyết vàng. Đó là đám mây tuyết bốc ra từ cơn băng lở mà ông đã thấy khi còn nhỏ ở vùng núi quê mình.

"Phải chăng là xuất huyết não?", ông hoảng sợ thoáng nghĩ.

- Nào, thế đã được chưa? - Bà Yasuco hoan hỉ hỏi.

Singo đưa tay lên nắn cái nút cravát và tay ông chạm vào tay vợ ông bỗng chợt nhớ đến thời vừa tốt nghiệp trung học, khi lần đầu tiên thay bộ đồng phục học sinh bằng bộ âu phục, người chị gái xinh đẹp của Yasuco đã thắt cravát cho ông.

- Cũng không đến nỗi nào. - Singo soi mình vào gương và nói. - Trời ơi, bỗng nhiên tôi mất cả khái niệm thắt cravát thế nào! Thật chẳng lấy gì làm dễ chịu cả.

Hẳn là khi mới lấy nhau, Yasuco vẫn thường thắt cravát cho ông. Có điều ông chẳng nhớ được chuyện đó. Mà cũng có thể bà đã từng thắt cravát cho người anh rể đẹp trai của mình nữa, khi bà sống ở nhà anh rể để thay thế cho người chị đã chết.

Kikuco tiễn chân Singo ra tận cửa.

- Ba ráng về sớm nhé! - Cô nói.

Khi tàu đi ngang Ophuma, Singo ngắm nhìn núi Phú Sĩ trên cái nền bầu trời thu trong vắt và bất giác sờ lên cravát của mình. Chắc vì Yasuco đứng quay mặt vào ông nên bà đã làm hai đầu múi thắt không được đều nhau.

"Chà, cái bà vợ này", Singo làu bàu rồi tháo cravát ra và thắt lại đâu vào đấy, ông thấy thật khó tin nổi là chỉ trước đây có một ít phút, ông đã không thể nhớ ra cách làm việc đó thế nào.

2

Gần đây Suychi luôn luôn đi làm về cùng với Singo.

Ban ngày ở Tokyo cứ nửa giờ có một chuyến tàu đi Kamakura, còn chiều tối - mười lăm phút một. Thường các chuyến tàu tối vắng người hơn lúc ban ngày.

Một người đàn bà trẻ bước lên tàu ở ga Tokyo và đặt cái túi xách màu đỏ của mình xuống ghế đối diện với cha con Singo rồi quay sang nói với Suychi:

- Ông làm ơn giữ chỗ giùm tôi được không ạ?

- Cả hai chỗ đó ư? - Suychi hỏi lại.

Người đàn bà lẩm bẩm cái gì đó rồi ra khỏi toa và xuống sân ga. Trên bộ mặt trang điểm kỹ của chị ta không hề thoáng vẻ bối rối. Chiếc áo bành tô kiểu vai hẹp của chị ta buông thoải mái xuống thân hình kiều diễm cao dong dỏng.

Singo hơi ngạc nhiên, ông không hiểu vì sao Suychi lại hiểu được người đàn bà kia muốn nhờ anh ta giữ hai chỗ. Điều gì đã mách bảo anh chàng là chị ta đang chờ một người nào đó?

Ông cũng không thể giải thích được vì sao khi người đàn bà đứng ngay trước mặt ông, chị ta không nhờ ông mà lại hướng về phía Suychi. Phải chăng vì Suychi là người dễ với tới hơn đối với phụ nữ?

Singo chăm chú nhìn con trai. Suychi đang mải cắm đầu vào tờ báo.

Người đàn bà quay trở lại toa, nhưng trước khi lên, hẳn chị ta còn ngoái nhìn khắp lượt sân ga. Hẳn là người mà chị ta đợi không đến.

Lần này chị ta ngồi đối diện Suychi và liên tục liếc nhìn về phía cửa. Chắc hẳn vì để nhìn cho rõ mà chị ta chọn chỗ đó. Singo không thể xác định được tuổi của chị ta, nhất là vì trên mặt chị ta lộ rõ vẻ mệt mỏi.

Trước cửa khoang của Singo nổi lên tiếng ồn ào làm ông và người đàn bà quay phắt lại. Năm, sáu thanh niên tay cầm những cành lá phong đỏ rực, nói cười ầm ĩ đi qua.

Hẳn là họ đi tham quan ở vùng núi phía Bắc trở về, Singo suy luận khi nhìn thấy những chiếc lá phong đỏ thắm. Ông bỗng nhớ đến cây phong kiểng lùn của người chị gái Yasuco để lại mà sau này cứ đỏ rực như thể cháy lửa trong chậu hoa cúng trên bàn thờ nhà ông.

Khi dứt khỏi dòng suy tưởng, Singo nhận thấy trước mặt Suychi một người đàn ông luống tuổi đang ngồi cạnh người phụ nữ trẻ nọ.

Thì ra là chị ta đợi cha mình. Ý nghĩ ấy làm Singo yên tâm phần nào.

Người đàn ông mới đến giống hệt con gái ông ta. Cũng cái mũi tẹt ấy và cũng đường ngôi tóc ấy. Riêng ông bố thì có đeo một cặp kính gọng đen.

Hai con người đó không nhìn nhau mà cũng chẳng hề trò chuyện, dường như họ không biết nhau vậy. Người cha đã ngủ thiếp đi trước khi tàu đến ga Siganava.

Singo những muốn hai người ngồi trước mặt mình nói lên dù chỉ một lời, nhưng mặt khác sự im lặng thờ ơ của họ đối với nhau làm ông thấy ghen tỵ. Không nghi ngờ gì là hòa thuận và bình yên ngự trị dưới mái nhà của họ.

Singo đã suy nghĩ như vậy, nên khi thấy người đàn ông xuống ga Yocohama một mình, ông giật nảy mình lên như phải bỏng. Hai người ở hàng ghế trước mặt không phải là cha con gì hết, mà chỉ là những người hoàn toàn xa lạ.

Singo cảm thấy như mình vừa bị lừa.

3

Ông huých đàn ông ấy, sau đó ông buồn cho chính bản thân mình và thì thầm khẽ với Suychi:

- Họ không phải là hai cha con đâu.

Trái với sự quan tâm của ông, Suychi chẳng quan tâm gì đến chuyện đó. Anh ta gật đầu thờ và làu bàu: "Thú vị thật đấy", song hẳn là đối với anh ta chẳng có gì thú vị.

- Họ giống nhau quá! - Singo nói.

- Vâng, hình như thế.

Tiếng tàu xập xình hẳn là làm người đàn ông kia không nghe được câu chuyện của họ. Đột nhiên Singo cảm thấy buồn. Ông vẫn không thể nào hiểu nổi vì sao người phụ nữ trẻ kia lại không phải là con của người đàn ông này. Càng nghĩ về chuyện đó ông lại càng thấy khó hiểu.

Trên đời này có những người giống nhau đến độ ai cũng phải cho rằng họ là cha con, mẹ con. Nhưng số đó hẳn là rất ít. Chắc rằng trên cả thế giới này chỉ có người đàn ông kia là giống người phụ nữ ấy, và chỉ người phụ nữ ấy giống người đàn ông kia. Ông ta là người duy nhất và chị ta cũng duy nhất. Trên khắp thế gian này chỉ có hai người đó - một thí dụ duy nhất. Người này tồn tại độc lập với người kia, mà không hề biết đến mối liên quan giữa họ với nhau.

Hoàn toàn ngẫu nhiên họ đã cùng ở trong một chuyến tàu. Họ gặp nhau lần đầu và hẳn cũng là lần cuối. Trong vài ba chục phút của cả một cuộc đời. Họ chia tay mà chẳng nói một lời, họ ngồi bên nhau mà không hề nhận ra sự giống nhau ở người kia. Họ đã chia tay nhau như đóng vai những nhân vật trong một phép lạ mà chính bản thân họ không hề biết.

Chỉ có Singo - một kẻ ngoài cuộc - lấy làm kinh ngạc về chuyện kỳ lạ đó và ông tự hỏi, liệu với tư cách là người làm chứng tình cờ, ông có phải là một vai bất đắc dĩ trong câu chuyện ấy không?

Người đàn bà trẻ đã ngồi gần người đàn ông kia đến như vậy và cũng chỉ bởi vì người mà chị ta đợi đã không tới.

"Phải chăng trong cuộc đời mọi cái vẫn xảy ra như vậy?", Singo lẩm bẩm hầu như không thành tiếng.

Đến ga Totsuca người đàn ông choàng dậy, chụp vội cái mũ và xuống tàu.

- Trên đời này cũng có lắm chuyện lạ, - Singo nói một cách thoải mái vì không phải giấu giếm - Họ là những con người hoàn toàn xa lạ đấy!

- Kể thì cũng có nét gì đó giống, nhưng về phong thái thì họ khác hẳn nhau. - Suychi đáp lại ông.

- Về phong thái ấy ư?

- Cô kia chăm sóc đến hình thức bên ngoài rất kỹ, còn ông nội này thì nhàu nhĩ đến phát khiếp.

- Thì thiếu gì trường hợp con gái ăn mặc như bà hoàng, trong khi ông bố thì như thằng ăn mày ấy!

- Quả có vậy, song con muốn nói là quần áo của hai người này nói lên hoàn cảnh xã hội khác nhau của họ.

- Ừ, phải, - Singo đồng ý. - Khi cô ta xuống tàu rồi, ông kia trông có vẻ nhàu nhĩ hẳn.

- Từ đầu ông ta đã nhàu nhĩ.

- Nhưng cảm giác về sự thay đổi hình dạng đột ngột ấy làm ta kinh ngạc. Nó cũng làm ta buồn nữa... ông ta trẻ hơn ba phải không?

- Một ông già sẽ có vẻ ngon lành hơn khi ngồi bên một cô gái đẹp - Suychi nói đùa.

Singo không làm sao có thể xua nổi ý nghĩ về đôi nam nữ kỳ lạ ấy ra khỏi đầu óc.

- Hay là họ đúng là cha con thật nhỉ? - Ông tiếp tục trình bày những suy luận của mình. - Bây giờ tôi mới nghĩ ra là biết đâu cô gái lại không phải là đứa con bất hợp pháp của ông ta chẳng hạn? Hai người chưa hề biết mặt nhau và không hề ngờ họ lại là cha con!

Suychi nhìn đi chỗ khác và Singo chột dạ vì những lời nói của mình. Ông hiểu là mình vừa phạm sai lầm, nhưng chẳng còn cách nào khác hơn là phải nói tiếp:

- Cả đối với anh cũng có thể xảy ra chuyện như vậy sau hai mươi năm nữa đấy.

- Vì thế mà ba khơi câu chuyện ấy lên đấy à? Ba cần biết rằng con không phải là một kẻ tin vào định mệnh hay sướt mướt đâu? Đạn đã từng réo bên tai con, nhưng không viên nào đụng con cả. Cũng chả có gì là lạ nếu con đã để lại một đứa con nào đó ở Trung Hoa hay ở Đông Nam Á! Đâu có gì là ghê gớm lắm nếu người ta gặp lại đứa con của mình mà không nhận ra nó, sau khi mà bên tai anh ta đạn đã từng réo sèo sèo? Vả lại cũng chưa có gì đảm bảo là Kinu sẽ sinh con, và một khi cô ta quả quyết rằng cái thai ấy không phải của con, thì con thích đồng ý với cô ta hơn.

- Thời chiến khác mà thời bình khác!

- Chắc gì một cuộc chiến tranh mới hiện không đang đe dọa chúng ta? Mà có thể cái bóng ma của cuộc chiến tranh cũ vẫn còn đeo đuổi những kẻ như con? Có lẽ nó đã cuộn mình như rắn trong một xó khuất nào đấy của linh hồn con chăng? - Suychi tuôn ra một cách thô bạo. - Cô bé ngồi kia nom hơi lạ một chút nên lọt vào mắt ba và thế là ba bắt đầu tưởng tượng ra đủ thứ mà có quỷ mới biết được là những gì! Chỉ cần một người đàn bà hơi khác những người khác một chút là đàn ông đã để ý đến rồi.

- Hừ! Nghĩa là chỉ cần có một ả nào trông hơi lạ một chút là anh làm ngay cho nó một đứa con chứ gì? Và sau đó thì anh bỏ mặc cho cô ta nuôi dạy nó?

- Con không cầu xin ai điều đó cả. Chính đàn bà đã yêu cầu con.

Singo sững người im lặng.

- Còn cái cô mới xuống ga Yocohama kia đang tự do đấy! - Suychi nói tiếp. - Chắc chắn là cô ta chưa có chồng và sẽ theo ba ngay nếu ba nháy mắt một cái... Cô ta làm ra vẻ quan trọng thế thôi, chứ đời cô ta hẳn cũng chẳng cao quý gì đâu, mà sự bất an thường xuyên cũng đã làm cô ta mòn mỏi đi rồi đấy.

Những suy diễn của anh ta làm Singo kinh ngạc.

- Sao mà lại có thể thế được? - Ông thét lên. - Anh đã sa ngã xuống quá thấp như thế tự bao giờ vậy?

- Kikuco cũng tự do, - Suychi tiếp tục một cách đầy khiêu khích. Cô ấy không phải là người lính mà cũng chẳng phải là tù nhân.

- Anh nói vậy là nghĩa làm sao... Rằng vợ anh cũng tự do ấy hả? Anh đã nói với nó như thế rồi chắc?

- Không, con ủy quyền cho ba nói đấy.

- Anh bắt tôi phải đuổi nó đi? - Singo khó khăn lắm mới làm chủ được giọng mình.

- Hoàn toàn không phải vậy! - Suychi cũng cố gắng để nói đúng mực. - Chỉ đơn giản là con bỗng thoáng nghĩ rằng người đàn bà kia đang tự do và... Nhưng ba không nghĩ là sở dĩ ba thấy họ giống như hai cha con là bởi vì cô kia cũng ngang tuổi với Kikuco sao?

- Cái gì-ì? - Cú giáng trả thật bất ngờ khiến Singo nghẹn lời. - Anh ăn nói cái gì vậy? Nếu họ không phải là hai cha con thì sự giống nhau của họ thật là cả một chuyện lạ.

- Tuy vậy chắc gì điều đó đã là nguyên nhân khiến ba bị xao động đến như thế!

- Đối với ta điều đó có thể là nguyên nhân. - Singo đớp lại bốp chát. Lời châm chọc rõ ràng của Suychi về chuyện Kikuco lúc nào cũng ở trong đầu ông làm ông bị tổn thương dữ dội.

Đám thanh niên có những chiếc lá phong đỏ xuống tàu ở Ophuma. Singo nhìn theo họ và nói:

- Sao nhà ta không đi lên vùng núi Sinsu để ngắm phong nhỉ? Đi cả nhà luôn.

- Con thì không thấy rung động vì những chuyện như vậy.

- Ta muốn được nhìn lại vùng núi quê hương quá chừng... Mà mẹ anh mơ thấy ngôi nhà cũ ở đó bị đổ đấy.

- Nó ọp ẹp cũ kỹ quá rồi còn gì.

- Ừ thì cũng phải có chỗ nào để thỉnh thoảng tôi với mẹ anh đến thăm lại chứ... Còn vợ chồng anh hẳn cũng thích đi du lịch đâu đó ra ngoài thành phố?

- Bố mẹ cứ đi đi, còn con sẽ ở lại coi nhà, Kikuco chưa đến Sinsu lần nào, có thể cô ấy sẽ thích đấy.

- Tóm lại gần đây nó thế nào?

- Con thấy cô ấy có vẻ hơi buồn chán, kể từ khi con cắt đứt với Kinu.

Singo nhếch mép cười cay đắng.

4

Lại là chủ nhật và Suychi lại đi câu cá.

Singo sắp lại mấy chiếc gối cũ phơi ở hàng hiên và nằm duỗi dài trên đó dưới ánh mặt trời mùa thu. Con Teru cũng nằm phơi nắng trên một bậc thềm dẫn ra vườn.

Bà Yasuco ngồi với một đống báo từ mười ngày nay ở trong bếp.

Thỉnh thoảng đọc được cái gì thú vị bà lại réo gọi Singo. Rốt cuộc Singo không chịu nổi và ông quát:

- Bà hãy bỏ cái thói quen đợi chủ nhật mới đọc báo của cả tuần đi, nghe chưa?

Trong phòng khách, Kikuco đang gắp xếp mấy cành hoa cảnh vào một chiếc bình. Ngắm mấy cành hoa, Singo bất giác nhìn lên Kikuco.

Đường nét của chiếc cằm và cái cổ thanh tú của cô trông thật tinh khiết và đẹp đẽ. Vẻ tươi đẹp như vậy không phải thế hệ nào cũng sinh ra được. Singo buồn rầu nghĩ.

- Để tôi đọc thêm cho ông một cái này nữa rồi chấm dứt hẳn. - Bà Yasuco gọi tới từ phía bếp. - ông nghe nhé!

- Trời, còn cái gì nữa đây?

- Ở Mỹ, có một vùng gọi là Ruphalo. Trong một tai nạn xảy ra ở đó một người bị đứt tai. Anh ta được đưa ngay đến bác sĩ. Còn bác sĩ, ông thử tưởng tượng xem, đã chạy bổ đến chỗ xảy ra tai nạn và tìm được cái tai đứt còn rỉ máu. Sau đó ông ta ấn cái tai đó vào chỗ của nó và ông nghĩ sao nào? Cái tai đã liền lại!

- Tôi còn nghe là ngón tay đứt cũng lành được cơ, nếu lắp ngay nó vào chỗ đứt.

- Vậy ư? - Yasuco nói và lại chúi đầu vào tờ báo của mình.

Nhưng một giây sau bà lại bật lên như thể vừa sực nhớ được điều gì. Mà việc này liên quan đến cả chuyện vợ chồng đấy! Nếu sau khi ly dị mà người ta quay lại với nhau ngay thì may ra chung sống tiếp được, còn nếu để lâu thì...

- Bà nói đến việc gì thế - Singo hỏi lại.

Câu hỏi của ông thực sự là thừa.

- Chẳng phải là với Fusaco thì cũng vậy hay sao? - Yasuco nói tiếp.

- Chỉ có điều là Aikhara đã biến mất tăm và chúng ta thậm chí không biết nó còn sống hay không nữa! - Singo đáp lại.

- Ta có thể biết điều đó nếu ta muốn. Song phỏng nó có ích lợi gì?

- Ôi, bà sao vẫn còn day dứt mãi? Nào, tôi xin bà hãy rũ sạch những nỗi luyến tiếc ấy đi. Ta đã gửi lời tuyên bố ly dị đi quá lâu rồi để... Hãy cam chịu, thế thôi.

- Từ nhỏ tôi đã quen chịu đựng rồi. Chỉ tại con bé với lũ trẻ ngay trước mặt tôi nên tôi cứ băn khoăn...

Singo không đáp.

- Fusaco đâu có xinh đẹp gì! - Yasuco nói thêm. - Nếu có ai chịu rước nó đi, hai đứa trẻ sẽ đeo lên cổ Kikuco.

- Nếu thế thì vợ chồng Kikuco sẽ ra ở riêng, còn bà sẽ một mình coi cháu đấy, bà lão ạ!

- Chưa ai dám bảo tôi là lười biếng, song ông có tính đến chuyện tôi bao nhiêu tuổi rồi không?

- Bà hãy làm những gì sức bà cho phép, điều còn lại thì để cho Thượng đế! Fusaco đâu rồi?

- Nó đưa con đi chơi ở chỗ tượng Phật rồi. Trẻ con cũng lạ thật đấy. Satoco thiếu chút nữa đã bị xe kẹp, vậy mà nó vẫn thích đi đến đó.

- Liệu có phải vì yêu pho tượng không?

- Có lẽ thế đấy. Mà này, ông có nghĩ là Fusaco sẽ về quê ở không? Để cho nó thừa kế ngôi nhà ở đấy, hả?

- Ở quê người ta đâu có cần người thừa kế. - Singo cắt ngang.

Yasuco im lặng và tiếp tục đọc báo.

Lát sau có tiếng Kikuco nói từ phía phòng khách:

- Chuyện cái tai của mẹ lại gợi con nhớ đến một chuyện khác. Có một lần ba bảo con là ba ước được đem đầu mình đi sửa...

- Phải, - Singo tiếp lời cô. - lúc ấy ta đang ngắm hoa hướng dương, đúng không? Giờ đây ta lại càng thấy có nhu cầu làm chuyện đó nhiều hơn, một khi ta đã bắt đầu quên cách thắt cravát. Sắp tới ta sẽ đọc báo ngược mất thôi?

- Con vẫn thường vắt óc tưởng tượng việc con người ta sẽ cảm thấy thế nào nếu đưa đầu đến bệnh viện.

Singo liếc nhìn Kikuco rồi đáp:

- Thì cũng như là người ta cảm thấy khi đi ngủ vậy thôi, ta đồ là thế. Có thể điều trị cho cái đầu bằng liệu pháp mơ. Chắc vì ta đã già nên rất hay nằm mơ. Ta nhớ có một câu thơ thế này: "Khi ta đau đớn, ta thấy những giấc mơ mà thực ra đó là sự tiếp nối của hiện thực". Có điều những giấc mơ của ta chẳng dính dáng gì đến hiện thực.

Kikuco nhìn vào lọ hoa.

Singo cũng nhìn vào đó và ông bỗng hỏi đột ngột như kiểu tiện thể:

- Kikuco này, sao vợ chồng con không ra ở riêng?

Kikuco giật mình đứng lên và đến bên Singo:

- Con sợ... - cô thì thầm để bà Yasuco khỏi nghe thấy. - Con sợ anh ấy.

- Con có ý định bỏ nó không?

- Nếu con quyết định như vậy, con sẽ có thể chăm sóc ba được nhiều hơn. Một cách đúng như con muốn. - Kikuco trang trọng đáp.

- Đó là nỗi bất hạnh của con.

- Làm điều mà trái tim mình mong muốn không phải là bất hạnh.

Singo sững sờ. Những lời của con dâu ông vang lên như một niềm say mê đang dâng trào mà trong đó cũng ẩn giấu cả một mối nguy hiểm nhất định.

- Thật cảm động là con quan tâm đến ta chân thành như thế, nhưng con không thấy là con lẫn lộn ta với Suychi sao? Điều đó có thể chỉ tổ làm nguội lạnh tình cảm của nó đối với con.

- Nhưng quả thực nhiều lúc con không hiểu nổi anh ấy. - Kikuco nói khẽ. Khuôn mặt tái nhợt của cô dường như đang kêu cứu. - Con thấy sợ hãi đến nỗi... thậm chí con không biết mình sợ cái gì nữa!

- Ta biết. Nó đã thành người khác từ khi ở mặt trận trở về. Quả là nhiều lúc nó cư xử theo cái cách khiến ta không hiểu đầu óc nó ra làm sao cả. Nhưng nếu con gắn vào nó giống như cái tai đứt đang còn rỉ máu kia, thì có thể cuộc sống của các con sẽ...

Kikuco không động đậy nhìn Singo.

- Nó có bảo con là con được tự do không? - ông hỏi.

- Không ạ? - Cô ngạc nhiên nhìn ông. - Tự do ấy ư.

- Ta đã bắt nó giải thích điều đó. Có thể nó muốn con cần ít bị ràng buộc hơn... con có hiểu không... nó muốn ta gợi ý cho con rằng con hoàn toàn tự do để ra đi nếu con muốn.

- Rằng con được tự do đối với ba ấy ạ?

- Đúng. Nó bảo "Kikuco được tự do và ba nói lại với cô ấy như thế!.

Vào lúc đó từ trên cao vọng đến một tiếng ồn. Singo đã tưởng là lần này ông nghe thấy tiếng kêu của trời.

Ông ngẩng đầu lên và thấy năm, sáu con bồ câu bay là là trên mảnh vườn.

Cả Kikuco cũng nghe thấy âm thanh ấy. Cô bước đến cuối hàng hiên, ngước nhìn lũ chim và nghẹn ngào thốt ra:

- Không lẽ ta được tự do thật sao?

Con Teru nhảy bật dậy khỏi bậc thềm đá và cắm đầu đuổi theo tiếng đập cánh phành phạch của lũ bồ câu.

5

Chiều đến, cả nhà tụ họp bên bàn ăn, với đủ mặt cả bảy người.

Tất nhiên là Fusaco và các con của chị đã trở thành thành viên chính thức trong gia đình.

- Ở hiệu bán cá chỉ còn có ba con cá hồi. - Kikuco phân trần. - Ta sẽ cho Satoco một con nhé!

Cô đặt con cá vào đĩa của Satoco, con thứ hai cho Singo và con thứ ba cho Suychi.

- Cá hồi không phải để cho trẻ con! - Fusaco tuyên bố và cầm lấy cái đĩa của Satoco. - Con đưa cho bà đi!

- Không. - Satoco kêu lên và kéo cái đĩa lại.

- Con cá to quá nhỉ! - Bà Yasuco ngạc nhiên nhận xét. - Đợt cá cuối cùng của năm nay đấy, phải không? Tôi ăn chẳng hết cả con đâu nên sẽ ăn chung với ông nó thôi, còn Kikuco chung với Suychi.

Bảy người được chia thành ba nhóm. Có lẽ đã đến lúc họ phải được tách ra ở riêng chăng?

Fusaco lườm con vì nó ăn uống để dây mỡ ra khắp cả người. Chị lấy cái trứng cá và đút vào miệng cho đứa nhỏ.

- Chà, trứng cá hồi. - Yasuco lẩm bẩm và xắn một miếng trứng trong con cá của Singo.

- Hồi trước chị của mẹ các con đây cứ bắt ta viết khokhu 1 hoài, - Singo nói. - Bà ấy có đủ các ý thơ gắn liền với cá hồi: "Cá hồi mùa thu", "Cá hồi thả mình trôi theo dòng nước để đẻ trứng", "Cá hồi đã đẻ xong trứng của mình".

Ông liếc nhìn vợ rồi nói tiếp:

- Sau khi đẻ trứng xong, con cá hồi kiệt sức thả mình trôi theo dòng nước ra biển.

- Giống như con vậy, - Fusaco nói nhanh, - mặc dù con chẳng được xinh đẹp như cá hồi.

Singo vờ không nghe thấy và tiếp tục:

- Đây ví dụ một khổ thơ thế này:

Cá hồi Trao phó cuộc đời Cho làn nước mùa thu.

Hoặc:

Cá hồi buông mình Trôi theo dòng nước Chẳng biết đâu cái chết đang rình.

Dường như là viết về tôi vậy!

- Không, về con đó! - Fusaco nói. - Thế còn cá hồi khi trôi ra biển như vậy có chết hay không?

- Chết chứ, tuy rằng cũng có những con ẩn được vào những hốc sông sâu và sống qua mùa đông ở đó, người ta gọi chúng là "cá hồi lười".

- Vậy là có thể tôi thuộc loại "cá hồi lười" chăng?

- Còn con thì có lẽ không thể ở lâu được một chỗ. - Fusaco thốt ra.

Bà Yasuco nhìn con gái và bảo:

- Nhưng từ khi về đây với chúng ta, mày mập lên đấy, và sắc mặt cũng khác hẳn.

- Có điều con đâu có thích mập.

- Về ở với cha mẹ thì cũng như là ẩn mình qua mùa đông ở một hốc sông sâu vậy. - Suychi phụt ra.

- Tôi sẽ không ẩn lâu đâu. Chán lắm rồi! Tôi sẽ buông mình trôi ra biển. - Fusaco đáp lại và thét lên: - Satoco! Không thấy là chỉ còn xương thôi sao? Lật xới cái đĩa đủ rồi đấy!

- Ôi dào, nghe chuyện của ba tụi bây chỉ tổ làm hỏng cả món cá hồi thôi chứ có được gì đâu! - Bà Yasuco nói. Trên mặt bà hiện lên một vẻ rất lạ.

Fusaco cúi mặt xuống và lại tiếp tục nói. Môi chị ta run run:

- Ba ạ, ba giúp con mở một cửa tiệm có được không? Nhỏ thôi, nhỏ nhất trên thế gian này cũng được! Tiệm bán đồ mỹ phẩm hay văn phòng phẩm gì đó. Ở một chỗ hẻo lánh cũng xong. Hoặc nếu là quán bán nước giải khát, con cũng không phản đối.

- Chị nghĩ rằng mình có khả năng để kinh doanh buôn bán những thứ ấy à? - Suychi hỏi với một vẻ ngạc nhiên thành thực.

- Thế tại sao tôi lại không có khả năng? Khách người ta đến uống nước chứ đâu có uống mặt tôi? Cậu có vợ đẹp thế rồi còn thưa thốt gì lắm nữa?

- Tôi đâu có nói theo ý đó. - Suychi phân bua.

- Tất nhiên là chị Fusaco có thể xoay xở nổi với chuyện buôn bán như thế. Người đàn bà nào cũng đều có thể. - Kikuco đột ngột lên tiếng. - Và nếu chị mở được cửa hàng, em sẽ xin được phụ với chị.

- Vậy ư? Thế thì hay lắm đấy! - Suychi giả bộ thán phục.

Những người khác im lặng. Kikuco đỏ mặt lên đến tận mang tai.

- Thế cả nhà sẽ nói sao nếu tuần sau ta đi Sinsu chơi? Ta sẽ ngắm phong ở đó. - Singo đề xuất.

- Cây phong hả? Ôi, tôi rất thích đấy? - Yasuco thốt lên và mắt bà sáng long lanh.

- Cả Kikuco nữa chứ? Con nó chưa được biết quê hương của nhà ta mà. - Singo bổ sung.

- Ôi con rất vui lòng ạ! - Kikuco đáp.

Fusaco và Suychi ngồi im lặng, mặt mày ỉu xìu.

- Thế ai sẽ ở lại coi nhà? - Bà Yasuco hỏi.

- Để con ở lại. - Suychi đáp.

- Không, để tôi, - Fusaco phản đối. - Chỉ có điều là tôi muốn được biết câu trả lời của ba trước khi cả nhà ra đi.

- Từ nay đến hôm đó con sẽ được biết ta quyết định thế nào. - Singo hứa. Ông bỗng nhớ đến tình nhân của Suychi với đứa con trong bụng, hiện hẳn cũng đã có tiệm may riêng ở Numatzu.

Suychi đứng dậy đầu tiên.

Singo cũng đứng lên và xoa nắn cái gáy mỏi cứng của mình. Sau đó ông vào phòng khách, bật đèn và kêu lên:

- Kikuco, dây bầu cảnh của con thòng xuống tận đất rồi này. Chắc nó nặng quá đây!

Kikuco hẳn không nghe thấy tiếng ông, vì cô đang rửa chén đĩa.

NGÔ QUÝ GIANG dịch.

(In theo bản của Nhà xuất bản Thanh Niên 1989)

--------------------------------

1 Khokhu: Một thể loại thơ của Nhật.